

Số: 08/2024/QĐCNHGT-DS

Thanh Sơn, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị H;
Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện Dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đề ngày 19 tháng 7 năm 2024 của bà Nguyễn Thị H.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: SN 118, Phạm Hồng Thái, phường Hữu Nghị, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Người Bị kiện: Chị **Khuất Thị Phương Th**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm Gò Đa, xã Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

Chị Khuất Thị Phương Th thừa nhận có nợ của bà Nguyễn Thị H số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) theo như giấy cam kết ngày 19/9/2023 mà hai bên đã ký. Nay chị Th và bà H thống nhất, thỏa thuận với nhau về số tiền còn nợ, phương thức trả nợ như sau: Chị Th còn nợ bà H số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), đến ngày 30/11/2024 chị Th sẽ có trách nhiệm trả làm một lần số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) cho bà H.

Về lãi suất: Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu chị Khuất Thị Phương Th phải trả lãi đối với số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

Đào Thị Anh Ninh